TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THÁI BÌNH** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**
Án số: 46/2020/HSST Ngày 05/5/2020	

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI BÌNH, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Mạnh.

Hội thẩm nhân dân: Bà Hoàng Thị Phụng và bà Đặng Thị Việt Hoài.

Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Nguyệt – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Kim Anh – Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình, Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình , tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 50/2019/HSST ngày 23 tháng 3 năm 2020, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số : 53/2020/QĐXX-ST ngày 29 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Trương Hoài N; Sinh ngày 13/6/1983 tại Thái Bình.

Nơi cư trú: Tổ 18, phường H, thành phố T, tỉnh Thái Bình. Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không ; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trương Công M (ông M là thương binh 4/4) và bà Nguyễn Thị Xuân T (bà T được tặng thưởng huy chương vì sự nghiệp phát triển công nghiệp Việt Nam.)

Tiền án, tiền sự : Không.

Nhân thân: Bản án số 24/2007/HSPT ngày 27/6/2007 của TAND tỉnh Thái Bình xử phạt bị cáo 03 năm tù về tội "cướp tài sản". Chấp hành xong hình phạt tù ngày 31/01/2008.

Bản án số 05/2016/HSST ngày 27/01/2016 của TAND huyện Đông Hưng tỉnh Thái Bình xử phạt bị cáo 01 năm 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 08/02/2017 và đã chấp hành xong toàn bộ bản án. Quyết định xử phạt hành chính số 27 ngày 19/01/2010 của Công an phường Hoàng Diệu, thành phố Thái Bình xử phạt bị cáo hình thức "Cảnh cáo" về hành vi đánh nhau.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 24/12/2019 đến ngày 27/12/2019 chuyển tạm giam có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Bà Nguyễn Thị Xuân T – sinh năm 1959 (có mặt).

Nơi cư trú: Tổ 18, phường Hoàng D, thành phố T, tỉnh Thái Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa , nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 7 giờ 45 phút ngày 24/12/2019, bị cáo (Trương Hoài N) đi xe máy đến khu vực cây xăng thuộc tổ 9 phường Hoàng Diệu gặp và mua của người đàn ông khoảng 30 tuổi không quen biết một gói ma túy Hêrôin giá 150.000 đồng, bị cáo xin của người đàn ông này một ít ma túy đá. Người đàn ông này đồng ý và đưa cho bị cáo một túi ni lông trong suốt bên trong có chứa chất dạng tinh thể trong suốt. Bị cáo cất giấu túi ma túy đá vào trong túi quần bên phải đang mặc và mở gói hêrôin đổ chất bột màu trắng dạng cục vào trong bơm kim tiêm mang theo rồi đi tìm nơi sử dụng.

Đến khoảng 8 giờ cùng ngày bị cáo đang đi xe máy vào khu vực đài tưởng niệm liệt sỹ phường Hoàng Diệu, tổ 29, phường Hoàng Diệu, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình thì bị tổ công tác công an thành phố Thái Bình yêu cầu dừng xe để kiểm tra. Trước sự chứng kiến của những người làm chứng anh Nguyễn Tiến V và anh Dương Ngọc H, bị cáo N tự giác giao nộp cho công an một bơm kim tiêm bên trong có chứa chất bột màu trắng dạng cục bị cáo đang cầm trên tay trái (bị cáo khai đó là ma túy loại hêrôin) và lấy từ túi quần bên phải một túi ni lông bên trong có chứa chất dạng tinh thể trong suốt (bị cáo khai là ma túy đá). Công an yêu cầu bị cáo và những người chứng kiến về trụ sở công an phường Hoàng Diệu để làm việc. Tại đây cơ quan công an kiểm tra và thu giữ 01 điện thoại Iphon màu đen và 01 điện thoại NOKIA C3 màu trắng; 01 ví giả da màu nâu bên trong có 01 căn cước công dân mang tên bị cáo và 01 đăng ký xe may mang tên Nguyễn Thị Xuân T, kiểm tra xe máy không phát hiện thu giữ gì. Đồng thời cơ quan công an lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và biên bản thu giữ vật chứng theo quy định pháp luật.

Bản kết luận giám định số 495/KLGĐ - PC09, ngày 25/12/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận:

+ Mẫu M1 gửi giám định là ma túy loại Heroine, có khối lượng là 0,1509 gam.

+ Mẫu M2 gửi giám định là ma túy loại Methamphetamine, có khối lượng là 0,0642 gam.

Tại cáo trạng số 53/CT-VKSTP ngày 23 tháng 3 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình quyết định truy tố bị cáo Trương Hoài N về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm i, khoản 1, Điều 249 Bộ luật hình sự sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa đại diệnViện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm như đã truy tố và đề nghị:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trương Hoài N phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Về hình phạt: Căn cứ quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo mức án từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù. Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy thu giữ của bị cáo.Trả lại bị cáo tài sản thu giữ không liên quan đến việc phạm tội.

Bị cáo Trương Hoài N thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng truy tố, không trình bày lời bào chữa tranh luận gì, bị cáo nói lời sau cùng: đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình điều tra, truy tố, xét xử các hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên, của cơ quan Điều tra, Viện kiểm sát đúng quy định pháp luật, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại gì.

[2] Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Trương Hoài N đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của những người chứng kiến anh Nguyễn Tiến V và anh Dương Ngọc H, biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu, chứng cứ khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án về thời gian, địa điểm, sự việc và đồ vật. Vì vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định như sau: Khoảng 8 giờ ngày 24/12/2019 tại khu vực đài tưởng niệm liệt sỹ phường Hoàng Diệu, tổ 29, phường Hoàng Diệu, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình tổ công tác công an thành phố Thái Bình bắt quả tang bị cáoTrương Hoài N có hành vi tàng trữ trái phép 0,1509 gam heroine và 0,0642 gam Methamphetamine với mục đích để sử dụng cho bản thân.Tổng khối lượng 02 chất ma túy trên là 0,2151 gam.

[3] Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, tàng trữ chất ma túy không được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép, mục đích sử dụng cho bản thân, loại ma túy, khối lượng ma túy tương ứng với quy định tại Điều 249 Bộ luật hình sự.

Điều 249: Tội tàng trữ trái phép chất ma túy:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm;

a)....

c) Heroine, Methamphetamine...có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

... h).....

i) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm b đến điểm h khoản này.

[4] Từ những căn cứ trên, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Trương Hoài N phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

[5] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bố mẹ bị cáo là những người có công và có thành tích trong công cuộc cứu nước và xây dựng đất nước nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo thấy: Hành vi của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý chất gây nghiện của Nhà nước, gây mất trật tự xã hội, vi phạm pháp luật hình sự. Bị cáo có nhân thân xấu 02 lần bị kết án về tội "cướp tài sản" và tội "trộm cắp tài sản" và 01 lần bị xử phạt hành chính về hành vi gây thương tích cho người khác. Vì vậy cần áp dụng hình phạt nghiêm đối với bị cáo là phạt tù có thời hạn buộc cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian nhất định mới đảm bảo hiệu quả của việc cải tạo, giáo dục cũng như phòng ngừa tội phạm chung.

[6] Bị cáo tàng trữ ma túy với mục đích sử dụng cho bản thân, hoàn cảnh điều kiện kinh tế của bị cáo khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Bị cáo khai mua ma túy của một người nam giới không biết tên, địa chỉ cụ thể. Vì vậy Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra, xử lý đối với người bán ma túy.

[8] Về vật chứng của vụ án: Đối với số ma túy thu giữ của bị cáo còn lại sau giám định là vật thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy và tịch thu tiêu hủy 01 chiếc bơm kim tiêm chứa ma túy thu giữ của bị cáo.

02 Chiếc điện thoại di động, 01ví giả da, 01 căn cước công dân thu giữ của bị cáo, bị cáo không sử dụng vào việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAHAMA – SIRIUS biển số 17B9 – 075.71 và giấy đăng ký xe máy qua điều tra xác định là tài sản của bà Nguyễn Thị Xuân T là mẹ đẻ của bị cáo. Bà T không biết việc bị cáo mượn xe máy để đi mua ma túy và có ý kiến xin lại chiếc xe máy. Tại phiên tòa bị cáo đề nghị trả lại cho bà T, vì vậy trả lại chiếc xe máy cho bà T.

[9] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47; Điều 50; Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều

106; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự ; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1.Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trương Hoài N phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Trương Hoài N 01 năm 03 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 24/12/2019. Không phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng : Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy thu giữ của bị cáo còn lại sau giám định và 01 bơm kim tiêm (trong 02 phong bì mẫu vật hoàn trả sau giám định).

Trả lại bà Nguyễn Thị Xuân T chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAHAMA – SIRIUS biển số 17B9 – 075.71 và giấy đăng ký xe máy mang tên Nguyễn Thị Xuân T. Trả lại bị cáo Trương Hoài N 02 điện thoại di động, 01 ví giả da và 01 căn cước công dân mang tên bị cáo. (Vật chứng có đặc điểm mô tả chi tiết trong biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan Công an thành phố Thái Bình và cơ quan Chi Cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Bình.)

4. Về án phí: Buộc bị cáo Trương Hoài N phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 05/5/2020.

Nơi nhận:
- Người tham gia tố tụng;
- VKSND TP. Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Chi cục THADS TP Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan điều tra Công an thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- VKS tỉnh Thái Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Mạnh